

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN  
NGÀY 05 THÁNG 09 NĂM 2025

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Dầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Dầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	45.459.558	1.639.056	2.400	6.720
2	Pmax (MW)	2263,5	521,7	0,100	0,280
3	Pmin (MW)	1674,4	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2025 (Quyết định số 1243/QĐ-PCTN ngày 14/8/2025) và sơ đồ lưới điện 110/22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 05/09/2025, không gây ảnh hưởng làm quá tải các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	05-09-25	07h00	05-09-25	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Bình Long - 173 Tây Ninh 2	Từ trụ 333 đến trụ 410	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
2	05-09-25	07h00	05-09-25	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp	Từ trạm 110kV Tây Ninh đến trạm 110kV Suối Dộp.	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
3	05-09-25	18h00	05-09-25	21h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	Trạm 110kV Tân Hưng	Trạm 110kV Tân Hưng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV. Đo nhiệt độ mỗi nôi thiết bị toàn trạm.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

4	05-09-25	08h00	05-09-25	10h00	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Trạm 110kV Hòa Thành.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất. Các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack hệ thống camera giám sát PCCC, tủ Rack N-1 trong phòng điều hành - Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp và đo nội trở accu. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
5	05-09-25	18h00	05-09-25	19h30	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Trạm 110kV Hòa Thành.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
6	05-09-25	08h00	05-09-25	18h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	- Kiểm tra định kỳ ngày các thiết bị trạm 110kV. - Vệ sinh công nghiệp toàn trạm 110kV. - Vệ sinh dụng cụ và phương tiện PCCC, hệ thống tủ PCCC và Camera giám sát an ninh. - Kiểm tra hệ thống PCCC, điện trở sụt ròi và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngất. - Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp giàn accu 110VDC. - Kiểm tra các vị trí chọn F81, F79 và giá trị cài đặt trong rơ le so với bảng trị số cài đặt của các cấp điều độ ban hành tại Trạm 110kV Trảng Bàng	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	05-09-25	19h00	05-09-25	21h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
<b>B. LƯỚI ĐIỆN 22KV</b>																						
1	05-09-25	08h00	05-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 191/1 đến trụ 191/2/4 Long Phi tuyến 476BC	Từ trụ 191/1 đến trụ 191/2/4 Long Phi tuyến 476BC	Lắp đặt biển số trụ từ trụ 191/1 đến trụ 191/2/4 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
2	05-09-25	08h00	05-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 104/1/23/1 đến trụ 104/1/23/33 Bàu Tép 1 tuyến 476BC	Từ trụ 104/1/23/1 đến trụ 104/1/23/33 Bàu Tép 1 tuyến 476BC	Lắp đặt biển số trụ từ trụ 104/1/23/1 đến trụ 104/1/23/33 Bàu Tép 1 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
3	05-09-25	08h00	05-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 45/11/1 đến trụ 45/11/20 Ban QLDA PTĐT Hành lang Tiểu vùng sông Mê Kông tuyến 480BC	Từ trụ 45/11/1 đến trụ 45/11/20 Ban QLDA PTĐT Hành lang Tiểu vùng sông Mê Kông tuyến 480BC	Lắp đặt biển số trụ từ trụ 45/11/1 đến trụ 45/11/20 Ban QLDA PTĐT Hành lang Tiểu vùng sông Mê Kông tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

4	05-09-25	08h00	05-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 336/18 đến trụ 336/44 Long Hòa 2 tuyến 476BC	Từ trụ 336/18 đến trụ 336/44 Long Hòa 2 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 336/18 đến trụ 336/44 Long Hòa 2 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	05-09-25	08h00	05-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 336/44/1 đến trụ 336/44/12 Long Hòa 4 tuyến 476BC	Từ trụ 336/44/1 đến trụ 336/44/12 Long Hòa 4 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 336/44/1 đến trụ 336/44/12 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	05-09-25	08h00	05-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 336/38/1 đến trụ 336/38/12 Long Hòa 3 tuyến 476BC	Từ trụ 336/38/1 đến trụ 336/38/12 Long Hòa 3 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 336/38/1 đến trụ 336/38/12 Long Hòa 3 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	05-09-25	08h00	05-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 342/1 đến trụ 342/16 Long Hòa 1 tuyến 476BC	Từ trụ 342/1 đến trụ 342/16 Long Hòa 1 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 342/1 đến trụ 342/16 Long Hòa 1 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
8	05-09-25	08h00	05-09-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/4B Phước Minh tuyến 475TD	Từ trụ 471/3 đến trụ 471/90 Phước Minh tuyến 475TD	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 471/3 đến trụ 471/90 Phước Minh tuyến 475TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
9	05-09-25	08h00	05-09-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 182/1 Phước Long tuyến 471HT	Từ trụ 182/1 đến trụ 182/46 Phước Long tuyến 471HT	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 182/1 đến trụ 182/46 Phước Long tuyến 471HT	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
10	05-09-25	08h00	05-09-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/2/1 Bến Cùi tuyến 475TD	Từ trụ 448 đến trụ 492 đường dây Phước Minh, tuyến 475TD	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 448 đến trụ 492 đường dây Phước Minh, tuyến 475TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
11	05-09-25	08h00	05-09-25	11h30	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 118/71/3B/1 Lộc Tân tuyến 475TD	Từ trụ 118/71/3B/1 đến trụ 118/71/3B/2 Lộc Tân tuyến 475TD	Bảo trì lưới điện, phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 118/71/3B/1 đến trụ 118/71/3B/2 Lộc Tân tuyến 475TD	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Lộc Tân xã Lộc Ninh.	Cắt LBFCO trụ 118/71/3B/1 và tháo hotline trụ 118/71/3B Lộc Tân tuyến 475TD	30	0,1151	0,0005	0,0058	0,0000	0,034	119
12	05-09-25	08h00	05-09-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 118/14 Thuận Hòa tuyến 475TD	Từ trụ 118/29B/2 đến trụ 118/29B/4, từ trụ 118/58/33T đến trụ 118/58/35T, từ trụ 118/22/6 đến trụ 118/22/10 Trường Mít - Bến Cùi tuyến 475TD	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 118/29B/2 đến trụ 118/29B/4, từ trụ 118/58/33T đến trụ 118/58/35T, từ trụ 118/22/6 đến trụ 118/22/10 Trường Mít - Bến Cùi tuyến 475TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
13	05-09-25	07h30	05-09-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV trụ 209/C/1 Thanh Hà tuyến 476TD	Từ trụ 209/C/1 đến trụ 209/C/13, từ trụ 209/C/4 đến trụ 209/C/4/7 tuyến 476TD	Phát quang lưới điện hạ cao áp Từ trụ 209/C/1 đến trụ 209/C/13, từ trụ 209/C/4 đến trụ 209/C/4/7 tuyến 476TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
14	05-09-25	07h30	05-09-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV trụ 54/112/1A Hùng Vương tuyến 476TD	Từ trụ 54/112/1A đến trụ 54/112/26T Hùng Vương tuyến 476TD	Phát quang lưới điện hạ cao áp Từ trụ 54/112/1A đến trụ 54/112/26T Hùng Vương tuyến 476TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
15	05-09-25	07h30	05-09-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 54/65/1 Hùng Vương tuyến 476TD	Từ trụ 54/65/1 đến trụ 54/65/10 Hùng Vương tuyến 476TD	Phát quang lưới điện hạ cao áp Từ trụ 54/65/1 đến trụ 54/65/10 Hùng Vương tuyến 476TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

16	05-09-25	07h30	05-09-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 54/44/1 Hùng Vương tuyến 476TĐ	Từ trụ 54/44 đến trụ 54/44/7 Hùng Vương tuyến 476TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp Từ trụ 54/44 đến trụ 54/44/7 Hùng Vương tuyến 476TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0		
17	05-09-25	07h30	05-09-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 54/31B Hùng Vương tuyến 476TĐ	Từ trụ 54/31B đến trụ 54/31B/9 Hùng Vương tuyến 476TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp Từ trụ 54/31B đến trụ 54/31B/9 Hùng Vương tuyến 476TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
18	05-09-25	07h30	05-09-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 54/20/1 Hùng Vương tuyến 476TĐ	Từ trụ 54/20/1 đến trụ 54/20/16 Hùng Vương tuyến 476TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp Từ trụ 54/20 đến trụ 54/20/16 Hùng Vương tuyến 476TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
19	05-09-25	07h30	05-09-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Lưới điện hạ áp Trạm 250 kVA trụ 54/86/7 Xóm Mới tuyến 476TĐ	Từ trụ 54/86B/1 đến trụ 54/86B/16T, từ trụ 54/86B/10T đến trụ 54/86B/10T/6 tuyến 476TĐ	Phát quang lưới điện hạ áp Từ trụ 54/86B/1 đến trụ 54/86B/16T, từ trụ 54/86B/10T đến trụ 54/86B/10T/6 tuyến 476TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
20	05-09-25	07h30	05-09-25	22h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra đường dây trung hạ áp và trạm biến áp, cân bằng pha hạ áp trạm biến áp công cộng	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
21	05-09-25	07h30	05-09-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Mắc dây đặt điện khách hàng, thay công tơ định kỳ, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
22	05-09-25	08h00	05-09-25	17h00	Đội QLĐ Hòa Thành	Đội QLĐ Hòa Thành	Phân đoạn 22 kV từ trụ 90B đến trụ 114 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN, từ trụ 90A đến trụ 114 Lý Thường Kiệt tuyến 482TN, từ trụ 5 đến trụ 30, từ trụ 28 đến trụ 28/4, từ trụ 26 đến trụ 26/7 Hùng Vương tuyến 476TN, từ trụ 30 Hùng Vương đến trụ 46 và các nhánh rẽ	Từ trụ 90B đến trụ 114 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN, từ trụ 90A đến trụ 114 Lý Thường Kiệt tuyến 482TN, từ trụ 5 đến trụ 30, từ trụ 28 đến trụ 28/4, từ trụ 26 đến trụ 26/7 Hùng Vương tuyến 476TN, từ trụ 30 Hùng Vương đến trụ 46 và các nhánh rẽ	Kiểm tra lưới điện hạ cao áp từ trụ 90B đến trụ 114 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN, từ trụ 90A đến trụ 114 Lý Thường Kiệt tuyến 482TN, từ trụ 5 đến trụ 30, từ trụ 28 đến trụ 28/4, từ trụ 26 đến trụ 26/7 Hùng Vương tuyến 476TN, từ trụ 30 Hùng Vương đến trụ 46 và các nhánh rẽ	Kiểm tra thống kê khiếm khuyết lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
23	05-09-25	08h00	05-09-25	17h00	Đội QLĐ Hòa Thành	Đội QLĐ Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 46 đến trụ 122B, từ trụ 1 đến trụ 52 Nguyễn Chí Thanh tuyến 482TN, từ trụ 146/1 đến trụ 146/5 Phạm Hùng tuyến 482TN Và các nhánh rẽ	Từ trụ 46 đến trụ 122B, từ trụ 1 đến trụ 52 Nguyễn Chí Thanh tuyến 482TN, từ trụ 146/1 đến trụ 146/5 Phạm Hùng tuyến 482TN Và các nhánh rẽ	Kiểm tra lưới điện hạ cao áp từ trụ 46 đến trụ 122B, từ trụ 1 đến trụ 52 Nguyễn Chí Thanh tuyến 482TN, từ trụ 146/1 đến trụ 146/5 Phạm Hùng tuyến 482TN Và các nhánh rẽ	Kiểm tra thống kê khiếm khuyết lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

24	05-09-25	08h00	05-09-25	17h00	Đội QLĐ Hòa Thành	Đội QLĐ Hòa Thành	Phân đoạn 22kV từ trụ 115 Lý Thường Kiệt tuyến 482TN đến trụ 207 Phạm Hùng tuyến 482TN và các nhánh rẽ	Từ trụ 115 Lý Thường Kiệt tuyến 482TN đến trụ 207 Phạm Hùng tuyến 482TN và các nhánh rẽ	Kiểm tra lưới điện hạ cao áp từ trụ 115 Lý Thường Kiệt tuyến 482TN đến trụ 207 Phạm Hùng tuyến 482TN và các nhánh rẽ	Kiểm tra thống kê khiếm khuyết lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
25	05-09-25	08h00	05-09-25	17h00	Đội QLĐ Hòa Thành	Đội QLĐ Hòa Thành	Nhánh rẽ từ trụ 97B/1CT đến trụ 97/9 Ngô Quyền tuyến 482TN, từ trụ 59B/1 đến trụ 30/15 Ngô Quyền tuyến 474TN, từ trụ 1 đến trụ 14 Bầu Éch tuyến 471/473HT2 (đang vận hành tuyến 476TN), từ trụ 1 đến trụ 21 Bầu Éch tuyến 475/477HT2 (đang vận hành tuyến 474TN) và các nhánh rẽ	Từ trụ 97B/1CT đến trụ 97/9 Ngô Quyền tuyến 482TN, từ trụ 59B/1 đến trụ 30/15 Ngô Quyền tuyến 474TN, từ trụ 1 đến trụ 14 Bầu Éch tuyến 471/473HT2 (đang vận hành tuyến 476TN), từ trụ 1 đến trụ 21 Bầu Éch tuyến 475/477HT2 (đang vận hành tuyến 474TN) và các nhánh rẽ	Kiểm tra lưới điện hạ cao áp từ trụ 97B/1CT đến trụ 97/9 Ngô Quyền tuyến 482TN, từ trụ 59B/1 đến trụ 30/15 Ngô Quyền tuyến 474TN, từ trụ 1 đến trụ 14 Bầu Éch tuyến 471/473HT2 (đang vận hành tuyến 476TN), từ trụ 1 đến trụ 21 Bầu Éch tuyến 475/477HT2 (đang vận hành tuyến 474TN) và các nhánh rẽ	Kiểm tra thống kê khiếm khuyết lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
26	05-09-25	08h00	05-09-25	17h00	Đội QLĐ Hòa Thành	Đội QLĐ Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 105 đến trụ 105/24 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN	Từ trụ 105 đến trụ 105/24 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 105 đến trụ 105/24 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
27	05-09-25	08h00	05-09-25	17h00	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	TBA 100kVA trụ 246/4/1 nhánh rẽ 22kV Công ty TNHH Xây dựng điện Bách Khoa tuyến 471TBI	Trụ 246/4/1 tuyến 471TBI	Thay CT, VT định kỳ TBA 100kVA trụ 246/4/1 nhánh rẽ 22kV Công ty TNHH Xây dựng điện Bách Khoa tuyến 471TBI	Thay CT, VT định kỳ	10	Công ty TNHH Xây dựng điện Bách Khoa	Cắt 3LBFCO TBA 100kVA trụ 246/4/1 nhánh rẽ 22kV Công ty TNHH Xây dựng điện Bách Khoa tuyến 471TBI	1	0,0133	0,0000	0,0005	0,0000	0,343	3,087		
28	05-09-25	08h00	05-09-25	09h30	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	TBA 25kVA trụ 17/71 Thanh Lộc tuyến 476TBI	Trụ 17/71 tuyến 476TBI	Thay công tơ lệch thời gian TBA 25kVA trụ 17/71 Thanh Lộc tuyến 476TBI	Thay công tơ lệch thời gian	1	Áp Thạnh Lợi xã Thanh Bình	Cắt FCO TBA 25kVA trụ 17/71 Thanh Lộc tuyến 476TBI	28	0,0621	0,0007	0,0023	0,0000	0,034	51		
29	05-09-25	09h30	05-09-25	10h30	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	TBA 50kVA trụ 17/96A/12 Thanh Hoà 7 tuyến 476TBI	Trụ 17/96A/12 tuyến 476TBI	Thay công tơ lệch thời gian TBA 50kVA trụ 17/96A/12 Thanh Hoà 7 tuyến 476TBI	Thay công tơ lệch thời gian	1	Áp Thạnh Lợi xã Thanh Bình	Cắt FCO TBA 50kVA trụ 17/96A/12 Thanh Hoà 7 tuyến 476TBI	31	0,0459	0,0008	0,0017	0,0000	0,034	34		
30	05-09-25	10h30	05-09-25	11h30	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	TBA 50kVA trụ 110 Thanh Lợi 5 tuyến 478TBI	Trụ 110 tuyến 478TBI	Thay công tơ lệch thời gian TBA 50kVA trụ 110 Thanh Lợi 5 tuyến 478TBI	Thay công tơ lệch thời gian	1	Áp Thạnh Lợi xã Thanh Bình	Cắt FCO TBA 50kVA trụ 110 Thanh Lợi 5 tuyến 478TBI	53	0,0784	0,0013	0,0029	0,0000	0,034	34		
31	05-09-25	13h30	05-09-25	15h00	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	TBA 50kVA trụ 79 Thanh An 2A tuyến 478TBI	Trụ 79 tuyến 478TBI	Thay công tơ lệch thời gian TBA 50kVA trụ 79 Thanh An 2A tuyến 478TBI	Thay công tơ lệch thời gian	1	Áp Thạnh Phú xã Thanh Bình	Cắt FCO TBA 50kVA trụ 79 Thanh An 2A tuyến 478TBI	77	0,1709	0,0019	0,0064	0,0001	0,034	51		
32	05-09-25	15h00	05-09-25	16h00	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	TBA 25kVA trụ 137/47/9 Tháp Chóp Mạt 1 tuyến 474TBI	Trụ 137/47/9 tuyến 474TBI	Thay công tơ lệch thời gian TBA 25kVA trụ 137/47/9 Tháp Chóp Mạt 1 tuyến 474TBI	Thay công tơ lệch thời gian	1	Áp Xóm Tháp xã Thanh Bình	Cắt FCO TBA 25kVA trụ 137/47/9 Tháp Chóp Mạt 1 tuyến 474TBI	27	0,0399	0,0007	0,0015	0,0000	0,034	34		
33	05-09-25	16h00	05-09-25	17h00	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	TBA 50kVA trụ 137/54 Tháp Chóp Mạt 2 tuyến 474TBI	Trụ 137/54 tuyến 474TBI	Thay công tơ lệch thời gian TBA 50kVA trụ 137/54 Tháp Chóp Mạt 2 tuyến 474TBI	Thay công tơ lệch thời gian	1	Áp Xóm Tháp xã Thanh Bình	Cắt FCO TBA 50kVA trụ 137/54 Tháp Chóp Mạt 2 tuyến 474TBI	33	0,0488	0,0008	0,0018	0,0000	0,034	34		

34	05-09-25	08h00	05-09-25	17h00	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	Trạm 250kVA trụ 172 Ấp Mới tuyến 474TBI Trạm 50kVA trụ 171B/1 Tân Phong tuyến 474TBI Trạm 250kVA trụ 166/1A ấp Mới 3E tuyến 474TBI	Trụ 171B/1, từ trụ 171B/1 đến trụ 171B/1/4T tuyến 474TBI	Thu hồi trạm biến áp 50kVA trụ 171B/1, cắt dùm, kéo dây hạ áp, chuyển tải lưới hạ áp từ trụ 171B/1 đến trụ 171B/1/4T sang nguồn trạm trụ 172 tuyến 474TBI	Sửa chữa thường xuyên	4	Ấp Dinh xã Tân Phong	Cắt 3FCO và tháo 3hotline trạm 250kVA trụ 172 Ấp Mới tuyến 474TBI Cắt FCO trạm 50kVA trụ 171B/1 Tân Phong và tháo hotline trụ 171B tuyến 474TBI Cắt CB trạm 250kVA trụ 166/1A ấp Mới 3E tuyến 474TBI	4	0,0533	0,0001	0,0020	0,0000	0,137	1.235
35	05-09-25	08h00	05-09-25	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	Đội QLĐ Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 173/36/41 Bồ túc 3 tuyến 476SN	Trụ 173/36/41 Bồ túc 3 tuyến 476SN	Thay CB tổ phù hợp công suất trạm 50kVA trụ 173/36/41 tuyến 476SN	Sửa chữa thường xuyên	6	Ấp 2 xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 173/36/41 Bồ túc 3 tuyến 476SN	79	0,7630	0,0014	0,0395	0,0001	0,206	1.852
36	05-09-25	08h00	05-09-25	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	Đội QLĐ Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 167/5/7/13 Đông Thành 10 tuyến 471SN	Trụ 167/5/7/13 Đông Thành 10 tuyến 471SN	Thi công bảo trì trạm lắp co ống, lắp nắp chụp bảo vệ thiết bị trạm trụ 167/5/7/13 tuyến 471SN	Sửa chữa thường xuyên	3	Ấp Suối Dầm xã Tân Đông	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 167/5/7/13 Đông Thành 10 tuyến 471SN	53	0,5119	0,0009	0,0265	0,0000	0,103	926
37	05-09-25	08h00	05-09-25	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	Đội QLĐ Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 276/1 Tân Hà 7 tuyến 473SN	Trụ 276/1 Tân Hà 7 tuyến 473SN	Thi công bảo trì trạm xử lý lèo hạ áp trạm trụ 276/1 tuyến 473SN	Sửa chữa thường xuyên	3	Ấp Tân Trung xã Tân Đông	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 276/1 Tân Hà 7 tuyến 473SN	48	0,4636	0,0009	0,0240	0,0000	0,103	926
38	05-09-25	08h00	05-09-25	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Mắc dây đặt điện, thay công tơ định kỳ, công tơ không truyền dữ liệu, không chạy, di dời công tơ trong nhà ra trụ, dời trụ hạ áp, kiểm tra điện kế nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng công tơ bể, cân pha hạ áp, xử lý khiếm khuyết đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
39	05-09-25	08h00	05-09-25	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN, 472TN, 473TN, 474TN, 476TN, 478TN, 481TN, 475TN, 479TN, 477TN trạm 110kV Tây Ninh	Từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
40	05-09-25	08h00	05-09-25	11h30	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Trạm 50+75kVA trụ 134/36 Đồng Tròn 2, Bình Lương 8 tuyến 471SD	Trạm 50+75kVA trụ 134/36 Đồng Tròn 2, Bình Lương 8 tuyến 471SD	Tháo thu hồi trạm biến áp và ép lại lèo hạ áp trạm trụ 134/36 tuyến 471SD	Sửa chữa thường xuyên	1	Ấp Bình Lương xã Châu Thành	Cắt 2CB, 2FCO và tháo hotline trạm 50+75kVA trụ 134/36 Đồng Tròn 2, Bình Lương 8, CB trạm 250kVA trụ 134/38 Bình Lương 11 tuyến 471SD	145	0,5096	0,0024	0,0282	0,0001	0,034	120
41	05-09-25	13h30	05-09-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Trạm 50kVA trụ 128/26 Ninh Điền 3 tuyến 477SD	Trạm 50kVA trụ 128/26 Ninh Điền 3 tuyến 477SD	Nâng công suất trạm biến áp từ 50kVA lên 75kVA trạm trụ 128/26 tuyến 477SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	Sửa chữa thường xuyên	1	Ấp Nam Bến Sỏi xã Ninh Điền	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 128/26 Ninh Điền 3 tuyến 477SD	96	0,3374	0,0016	0,0187	0,0001	0,011	40

42	05-09-25	08h00	05-09-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 144 đến trụ 199 tuyến 478SD	Từ trụ 144 đến trụ 199 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 144 đến trụ 199 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
43	05-09-25	08h00	05-09-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 341/1 đến trụ 341/55 tuyến 471SD	Từ trụ 341/1 đến trụ 341/55 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 341/1 đến trụ 341/55 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
44	05-09-25	08h00	05-09-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 341/32 đến trụ 341/32/7 tuyến 471SD	Từ trụ 341/32 đến trụ 341/32/7 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 341/32 đến trụ 341/32/7 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
<b>C. HOTLINE</b>																						
Không có																						

**V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:**

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Dự toán (đơn vị tiền)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
<b>A. LƯỚI ĐIỆN 110KV</b>																						
1	05-09-25	06h00	09-09-25	18h00	XNLDTN (CS1)	Ban QLDA Điện lực Miền Nam và Công ty CP S-Power	- Đường dây 110kV 171 Tây Ninh 2 - 172 Hòa Thành. - Đường dây 110kV 174 Tây Ninh - 172 Thạnh Đức.	- Đường dây 110kV 171 Tây Ninh 2 - 172 Hòa Thành. - Đường dây 110kV 174 Tây Ninh - 172 Thạnh Đức.	Thi công công trình trạm 110kV Hòa Thành 2 (Long Hoa) và đường dây đầu nối, tỉnh Tây Ninh: - Cắt dây ép khóa néo và đầu lèo dây dẫn tại trụ T122A của đường dây 110kV 174 Tây Ninh - 172 Thạnh Đức. - Treo tạ bù cho chuỗi đỡ dây dẫn tại trụ 123. - Tháo dây lèo đang đầu tạm tại trụ T122A của đường dây 110kV 171 Tây Ninh 2 - 172 Hòa Thành. - Đầu dây lèo vào/ra đường dây 110kV đầu nối vào trạm 110kV Long Hoa tại trụ T122A thành 02 đường dây 171 Tây Ninh 2 - 171 Long Hoa và 172 Long Hoa - 172 Hòa Thành. - Đóng điện nghiệm thu đưa vào vận hành đường dây 110kV 171 Tây Ninh 2 - 171 Long Hoa, 172 Long Hoa - 172 Hòa Thành và trạm 110kV Long Hoa.	Thi công công trình lắp trạm 110KV Hòa Thành 2 (Long Hoa) và đường dây đầu nối.	0	- Đường dây 110kV 171 Tây Ninh 2 - 172 Hòa Thành. - Đường dây 110kV 174 Tây Ninh - 172 Thạnh Đức.	- Cắt điện cô lập đường dây 110kV 171 Tây Ninh 2 - 172 Hòa Thành. - Cắt điện cô lập đường dây 110kV 174 Tây Ninh - 172 Thạnh Đức.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	Cắt điện liên tục, không mất điện phụ tải
<b>B. LƯỚI ĐIỆN 22KV</b>																						
Không có																						
<b>C. HOTLINE</b>																						
Không có																						

**VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:**

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
Không có																			

**VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:**

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

***Nơi nhận:***

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng VT-CNTT (để cập nhật trên Website);
- Xí nghiệp LDCT Tây Ninh (để thực hiện);
- Trung tâm TND Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Đội Quản lý điện (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐĐ (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**Hoàng Xuân Tuyên**